



Công ty cổ phần Phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc
Vinh Phuc Infrastructure Development JSC

Địa chỉ: Khu công nghiệp Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc
Website: www.vpid.vn Email: idv@vpid.vn
Tel. (0211) 3 720 945 Fax: (0211) 3 845 944

Số: 01 /15/NQ-ĐHĐCĐ/IDV

Khai Quang, ngày 30 tháng 11 năm 2014

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG VĨNH PHÚC (VPID)

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức & hoạt động của Công ty VPID tháng 4 năm 2011;
- Căn cứ nội dung các Tờ trình và Báo cáo do Hội đồng quản trị, Ban điều hành và Ban kiểm soát trình bày đã được ĐHĐCĐ thường niên biểu quyết thông qua;
- Căn cứ các nội dung thảo luận và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông ngày 30/11/ 2014;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 30 tháng 11 năm 2014;

Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") thường niên năm 2015 của Công ty Cổ phần Phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc ngày 30 tháng 11 năm 2014 (tổng số có 24 cổ đông dự trực tiếp, đại diện cho số CP sở hữu và được ủy quyền: **3.929.611** cổ phiếu phổ thông có quyền biểu dự họp, chiếm tỷ lệ **83,97%** cổ phiếu thực tế có quyền biểu quyết của Công ty) đã thảo luận và nhất trí biểu quyết thông qua các vấn đề sau:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT trong năm tài chính 2014 của HĐQT với các chỉ tiêu chính đã đạt được như sau:

- | | |
|--|---|
| - Doanh thu đã phân bổ (DT thuần+DT tài chính+thu nhập khác) | : 83,36 tỉ đồng, tăng 78,65% so với 2013 |
| - Lợi nhuận sau thuế | : 47,99 tỉ đồng, tăng 164,84% so với 2013 |
| - Tổng giá trị tài sản | : 417,36 tỉ đồng, tăng 31,23% so với 2013 |
| - Vốn chủ sở hữu | : 85,88 tỉ đồng, tăng 69,42% so với 2013 |

Điều 2: Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động kinh doanh năm tài chính 2014 của Ban điều hành, cụ thể với các chỉ tiêu chính như sau:

TT	Chỉ tiêu	Tại 30/09/2013	Tại 30/09/2014	Tăng, giảm (%)
I	TÀI SẢN	318.028.609.860	417.363.308.849	31,23
1	Tài sản ngắn hạn	139.607.049.483	275.958.904.308	97,67
2	Tài sản dài hạn	178.421.560.377	141.404.404.541	-20,75
II	NGUỒN VỐN	318.028.609.860	417.363.308.849	31,23

1	Nợ ngắn hạn	18.711.310.565	14.780.438.266	
2	Nợ dài hạn	248.628.195.804	316.703.814.959	
3	Vốn chủ sở hữu	50.689.103.491	85.879.055.624	
III	KQ ĐẦU TƯ KINH DOANH			
1	Tổng dòng tiền thu (DT thuần + DT tài chính + thu nhập khác)	46.660.763.726	83.359.659.957	78,65
2	Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD	13.971.991.048	51.043.025.652	265,32
3	Lợi nhuận khác	4.855.228.629	1.150.663.467	-76,30
4	Lợi nhuận trước thuế	18.568.911.285	52.193.689.119	181,08
5	Lợi nhuận sau thuế (LN ròng)	18.121.997.150	47.994.792.201	164,84

Điều 3: Thông qua Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm tài chính 2015 từ 01/10/2014 đến 30/9/2015 cụ thể như sau:

3.1. Các chỉ tiêu hoạt động kinh doanh chính

TT	Chỉ tiêu	Đ.vị	Kế hoạch 2015	% Tăng giảm
1	Tổng giá trị tài sản	VNĐ	520.000.000.000	24,59
2	Doanh thu đã phân bổ (DT thuần + DT tài chính + thu nhập khác)	VNĐ	85.000.000.000	1,97
3	Lợi nhuận sau thuế (LN ròng)	VNĐ	48.000.000.000	0,01
4	Mức chi trả cổ tức cho các cổ đông:			
	- Bằng tiền	%	40	100,00
	- Bằng cổ phiếu	%	50	233,33

3.2. Các công việc chính cần thực hiện chủ yếu:

➤ **Thủ tục pháp lý.**

* Tại KCN Khai Quang: Hoàn thiện hồ sơ xin giao đất bổ sung, cấp giấy CNQSDĐ tại các lô đất đã được giao và sắp được giao để tách sổ đỏ cho đơn vị thuê đất; Hoàn thiện thủ tục liên quan đến giấy phép xây dựng, dự án đầu tư, ĐTM, giấy phép hoạt động dự án XLCT công nghiệp, nguy hại.

* Tại KCN Châu Sơn: Làm thủ tục xin cấp sổ đỏ đợt 2 (lô E, F, G) để tách sổ cho các nhà đầu tư thứ cấp; Hoàn thiện việc chuyển giao hồ sơ đầu tư hệ thống nước sạch cho Công ty CP Nước sạch Hà Nam; Điều chỉnh quy hoạch (đường giao thông các tuyến đường D2, D3, N4 và kết cấu mặt đường; điều chỉnh đất công nghiệp lô F, G, bổ sung diện tích bãi tập kết chất thải rắn theo quy định); Lập thủ tục xin điều chỉnh tiến độ dự án đầu tư; Đề nghị tình cho quản lý, sử dụng phần diện tích đất hai bên bờ kênh thủy lợi và phần đất lưu không giữa KCN và cụm công nghiệp Tây Nam; Thủ tục xin cấp phép xả thải.

➤ **Công tác giải phóng mặt bằng, thu hồi đất.**

* Tại KCN Khai Quang: Đền bù GPMB diện tích đất mở rộng 17,82 ha tại phía Nam KCN theo quyết định phê duyệt quy hoạch điều chỉnh lần 4 ngày 25/7/2014 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc.

* Tại KCN Châu Sơn: Phối hợp với chính quyền địa phương giải quyết các tồn tại về thu hồi đất, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và đền bù tài sản trên đất 6,7 ha.

➤ **Công tác vận hành và thi công xây dựng hệ thống hạ tầng.**

* Tại KCN Khai Quang: Vận hành hệ thống hạ tầng, đặc biệt hệ thống xử lý nước thải để phục vụ các doanh nghiệp; Đầu tư xây dựng hoàn chỉnh dự án xử lý chất thải công nghiệp công suất 300 kg/giờ; Phối hợp với UDV san nền, xây dựng tuyến đường giao thông TN6, hệ thống thoát nước mưa, nước thải, điện chiếu sáng, cây xanh dọc theo tuyến đường này để phục vụ việc cho thuê các lô đất CN17 và CN18.

* Tại KCN Châu Sơn: Tiếp tục công việc san nền phủ kín diện tích đất đã đền bù, đầu tư xây dựng đường giao thông, hệ thống thoát nước mưa, nước thải, đặc biệt hoàn chỉnh việc lắp đặt thiết bị xử lý nước thải 3.000m³/ng.đêm để đưa vào sử dụng vào đầu năm 2015.

➤ **Công tác thu hút đầu tư:**

- Tại KCN Khai Quang theo phương pháp truyền thống, thông qua công ty môi giới và ban thu hút đầu tư để cho thuê từ 05 đến 10 ha.

- Tại KCN Châu Sơn: Phát huy những kết quả đã đạt được trong năm 2014, tận dụng mối quan hệ đã có với khách hàng và cơ hội giá cho thuê còn thấp để cho thuê tối thiểu từ 15 đến 20 ha.

- Thành lập Ban thu hút đầu tư để thu hút đầu tư cho Khai Quang và Châu Sơn, hướng tới thu hút đầu tư cho dự án mới.

➤ **Tổ chức nhân sự:**

- Tại VPID Hà Nam: Bổ sung cán bộ quản lý, đào tạo đội ngũ kỹ thuật vận hành ngay từ quý I năm tài chính 2015 để đáp ứng yêu cầu phát triển của VPID Hà Nam khi các doanh nghiệp đã thuê đất năm 2014 đi vào hoạt động kinh doanh và trạm xử lý nước thải bắt đầu vận hành khai thác.

Tại Công ty mẹ: Chuẩn bị cán bộ quản lý, kỹ thuật, công nhân vận hành khi dự án xử lý chất thải công nghiệp khai thác vận hành.

- Tập trung kiện toàn nâng cấp bộ máy tổ chức nhân sự; Rà soát sửa đổi các Quy chế hiện tại không còn phù hợp với thực tiễn vận hành bộ máy hoạt động kinh doanh của Công ty, xây dựng mới các Quy chế theo từng chuyên đề; Từng bước đưa công tác quản trị - quản lý đi vào nề nếp và thống nhất đồng bộ trong toàn hệ thống theo mô hình công ty mẹ - con.

- Bổ sung thêm 02 cán bộ quản lý cao cấp vào vị trí quản lý hành chính nhân sự và quản lý dự án bằng việc tự đào tạo hoặc thuê ngoài.

Điều 4: Thông qua Báo cáo tài chính riêng lẻ và báo cáo tài chính hợp nhất năm tài chính 2014 đã được kiểm toán gồm: Ý kiến của đơn vị kiểm toán; Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh báo cáo tài chính;

Điều 5: Thông qua "Báo cáo thẩm tra tình hình hoạt động năm 2014" về công tác quản lý Công ty của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc của Ban Kiểm Soát;

Điều 6: Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm tài chính 2015 của Ban kiểm soát. Theo đó, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán phù hợp nhất với điều kiện thực tế của Công ty.



Điều 7: Thông qua mức phân phối lợi nhuận sau thuế năm tài chính 2014 và mức dự kiến phân phối lợi nhuận sau thuế năm tài chính 2015 cho các Quỹ và Cổ đông như sau:

➤ Mức phân phối lợi nhuận sau thuế (LNST) năm tài chính 2014 cho các Quỹ, Cổ đông:

TT	Diễn giải phân bổ	Tỷ lệ phân bổ, %	Giá trị phân bổ, (VNĐ)	Ghi chú
I	Lợi nhuận sau thuế 2014		47,994,792,201	
II	Phân bổ lợi nhuận sau thuế như sau:		26,449,009,440	
1	Quỹ đầu tư phát triển	5% LNST	2,399,739,610	
2	Quỹ Dự phòng tài chính	5% LNST	2,399,739,610	
3	Quỹ khen thưởng phúc lợi	5% LNST	2,399,739,610	
4	Quỹ khen thưởng BDH	5% LNST	2,399,739,610	
5	Trả cổ tức cho các cổ đông:			
	- Bằng tiền cho cổ đông	20% VDL	10,198,640,000	Đã thực hiện
	- Phát hành CP trả cổ tức cho CĐ	15% VDL	6,651,411,000	Đã thực hiện
III	Lợi nhuận để lại chưa phân phối		21,545,782,761	

➤ Mức dự kiến phân phối lợi nhuận sau thuế năm tài chính 2015 cho các Quỹ, Cổ đông:

TT	Dự kiến phân phối	Tỷ lệ, %	Ghi chú
1	Quỹ đầu tư phát triển	5% LNST	
2	Quỹ Dự phòng tài chính	5% LNST	
3	Quỹ khen thưởng phúc lợi	5% LNST	
4	Quỹ khen thưởng BDH	5% LNST	
5	Trả cổ tức theo các hình thức, trình tự như sau:		
5.1	- Trả cổ tức bằng tiền cho cổ đông	40% VDL	Trả lần 1 là 20% lần 2 là 20% (dự kiến 12/2014 và 11/2015)
5.2	- Phát hành CP trả cổ tức cho cổ đông	50% VDL	Dự kiến quý 2/2015

Điều 8: Thông qua tờ trình về mức kinh phí hoạt động của HĐQT/BKS và các tiểu Ban trực thuộc HĐQT trong năm tài chính 2015 với tổng kinh phí là 1.500.000.000VNĐ (một tỷ năm trăm triệu đồng);

Điều 9: Thông qua phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2015 để tăng vốn điều lệ. Cụ thể phương án phát hành như sau:

- Mục đích phát hành: Phát hành cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông
- Khối lượng dự kiến phát hành: 50% vốn điều lệ (tại thời điểm phát hành)
- Loại cổ phần phát hành: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng /cổ phiếu
- Đối tượng phát hành: Các cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách sở hữu vào ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu;
- Nguồn vốn phát hành: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối;

- Tỷ lệ thực hiện quyền: 50% mệnh giá (tức là tại ngày chốt danh sách cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được nhận 50 cổ phiếu mới);
- Thời gian dự kiến thực hiện phát hành: Trong quý 02 năm 2015

Phương án xử lý số cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có)

Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Phần cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) sẽ được Công ty mua lại làm cổ phiếu quỹ với giá bằng mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phiếu.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị bao gồm nhưng không giới hạn về:

- Lựa chọn thời điểm thích hợp để thực hiện việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2015 theo phương án chi tiết như trên phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của Công ty và phù hợp với quy định của pháp luật;
- Xây dựng hồ sơ phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu và nộp hồ sơ lên UBCKNN để được cấp phép phát hành.
- Thực hiện chi trả cổ tức bằng cổ phiếu cho cổ đông sau khi được UBCKNN cấp phép phát hành.
- Sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Công ty theo số vốn thực tế tăng thêm tương ứng với số cổ phiếu thực tế đã phát hành thêm;
- Thực hiện tất cả các thủ tục cần thiết khác để triển khai phương án phát hành trên, bao gồm cả việc đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội đối với số lượng cổ phiếu đã phát hành thêm.

Điều 10: Thông qua Tờ trình sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động ngày 31/3/2011 của Công ty. Theo đó sửa đổi Khoản 1, Điều 5 trong Điều lệ thành: "Sau mỗi lần tăng vốn điều lệ theo đúng quy định của Pháp luật. Số vốn điều lệ, số cổ phần tương ứng với mệnh giá là 10.000 VND/cổ phần được tham chiếu tại Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (thay đổi) lần mới nhất của Công ty".

Điều 11: Điều khoản thi hành.

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 của Công ty cổ phần Phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc nhất trí thông qua toàn văn tại cuộc họp và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30/11/2014.

Các Ông (Bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc điều hành chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện theo chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

**T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG VĨNH PHÚC**

Nơi nhận:

- Các cổ đông, Website: www.vpid.vn
- UBCKNN, Sở GD&ĐT HN (để báo cáo)
- TV. HĐQT, Ban TGD; (để thực hiện)
- Các thành viên Ban KS (để biết)
- Lưu VP HĐQT, TC-TH, VT

CHỦ TỊCH ĐOÀN



Trịnh Việt Dũng